

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số 81 /2019-HSST

Ngày 30.10.2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC- TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* ông Đinh Loan Hòa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lê Quốc Việt; ông Trần Danh Tuyên
- **Thư kí phiên tòa:** Ông Vương Thanh Minh- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc:** ông Nguyễn Thái Phụng- Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 74/2019/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 19 tháng 4 năm 2001 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT: xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Học sinh; TĐVH: đang là học sinh lớp 12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị L. Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2019 đến ngày 29/8/2019 thì bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị V; sinh năm 1973;

Trú tại: xóm 1, xã N, huyện N tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22 tháng 8 năm 2019, Nguyễn Đức Đ đến nhà chị Nguyễn Thị V để hút thuốc lào. Khi đến, thấy cửa tầng hai đang mở, Đ nảy sinh ý định trộm cắp nên đã trèo lên cây xoài rồi nhảy lên ban công tầng hai nhà chị V. Đ đi theo cầu thang từ tầng hai xuống tầng một; Lúc đến giữa cầu thang tầng một, Đ lấy trộm 01 chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 3.400.000 đồng, 02 chứng minh nhân dân và một đăng ký xe máy. Nguyễn Đức Đ quay theo đường cũ khi vào đi về nhà. Khi về đến nhà, Đ mở ví lấy số tiền 3.400.000 đồng, 02 chứng minh nhân dân và một đăng ký xe máy, còn chiếc ví da thì vứt ra khu vực vườn hoang phía sau nhà. Sau đó, Đ đi đến cửa hàng mua bán điện thoại “T M” ở xóm 5, xã N, huyện N dùng tiền mới trộm cắp được mua 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE6S với giá 2.000.000 đồng, 01 thẻ sim giá 50.000 đồng và 01 thẻ cào điện thoại giá 100.000đồng. Số tiền còn lại Nguyễn Đức Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Qua trình báo của người bị hại, công an xã N đã triệu tập Nguyễn Đức Đ đến làm việc và bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá số 69/KL.ĐG ngày 19/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện Nghi Lộc kết luận chiếc ví da màu đen có kích thước (24x9,5) cm của chị Nguyễn Thị V có giá trị còn lại là 20.000đồng.

Theo Cáo trạng số 80/CT-VKS-HS ngày 09.10.2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc thì bị cáo Nguyễn Đức Đ bị truy tố về tội danh "Trộm cắp tài sản" khoản 1 theo Điều 173 bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 quy định về hình phạt cho tội danh "Trộm cắp tài sản" và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Nguyễn Đức Đ từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về hòa nhập với cộng đồng, chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1.} Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

{2.} Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng trong hồ sơ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cũng như nội dung của bản Cáo trạng và trong quá trình tranh tụng: Lúc 8 giờ 30 phút ngày 22/8/2019, Nguyễn Đức Đ đã lén lút vào nhà chị Nguyễn Thị V, trú tại xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An lấy trộm 01 chiếc ví da màu đen trị giá 20.000 đồng, trong ví có 3.400.000 đồng, 02 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe máy. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.420.000 đồng (Ba triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản xảy ra vào ngày 22/8/2019 nêu trên của Nguyễn Đức Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng với quy định của pháp luật.

{3.} Xét tính chất vụ án, nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi bột phát, đơn giản. Mục đích phạm tội xuất phát từ nhu cầu tiêu xài cho cá nhân. Bị cáo đã lợi dụng sự quản

lý chủ quan, lòng leo của chủ tài sản để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi kể trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; Việc điều tra, truy tố và xét xử nhanh chóng vụ án là một việc làm kịp thời của các cơ quan tiến hành tố tụng. Đó không chỉ là bài học cho bị cáo mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những thanh thiếu niên không lao động làm ăn mà chỉ muốn chơi bời hưởng thụ bất chính.

{4.} Về tình tiết định khung hình phạt, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

{4.1} Về định khung hình phạt: bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 3.420.000 đồng nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định.

{4.2} Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

{4.3} Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải và nhận thức được sai phạm. Lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được giao nộp, trả lại cho phía bị hại; Người bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bản thân bị cáo đang là học sinh lớp 12 nên nhận thức pháp luật chưa đầy đủ; Bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

{4.4} Về hình phạt chính; hình phạt bổ sung:

Dựa vào các nhận định trên, cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Do có 4 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần áp dụng khoản 1 Điều 36 bộ luật Hình sự chưa cần cách li khỏi xã hội với Nguyễn Đức Đ mà áp dụng hình phạt cho cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo. Do bị cáo đang là học sinh, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt phụ.

{5.} Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE6S, vỏ màu hồng, ốp máy màu đen, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Nguyễn Đức Đ. Hiện chiếc điện thoại đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc; đây là tài sản do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí; người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

{1}. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Đức Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

{2}. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Nguyễn Đức Đ 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2019 đến ngày 29/8/2019 nay còn phải thi hành 08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Đ cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Đức Đ thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 69 luật Thi hành án Hình sự.

{3}. Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu sung công quỹ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE6S, vỏ màu hồng, ốp máy màu đen, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Nguyễn Đức Đ. Hiện chiếc điện thoại đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc theo biên bản giao nhận ngày 14/10/2019.

{4}. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Lệ phí, án phí Tòa án buộc Nguyễn Đức Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

{5}. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND huyện Nghi Lộc
- Công an huyện Nghi Lộc
- THA dân sự, THA hình sự.
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An.
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Loan Hòa.